

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Trong các số sau, số có chữ số 5 **không** thuộc lớp nghìn là?

- A. 375 648 B. 538 792 C. 873 521 D. 548 321

Câu 2. Giá trị của chữ số 3 trong số 132 492 105 là:

- A. 30 000 000 B. 3 000 000 C. 300 000 D. 30

Câu 3. Trong các phép tính sau đây, phép tính nào có kết quả bé nhất?

- A. 320×100 B. $300\,000 : 100$

- C. $230 \times 1\,000$ D. $200\,000 : 10$

Câu 4. Sắp xếp các số 525 362; 524 289; 525 623; 526 218 theo thứ tự từ lớn đến bé:

- A. 524 289; 525 362; 525 623; 526 218

- B. 524 289; 525 623; 525 362; 526 218

- C. 526 218; 525 362; 525 623; 524 289

- D. 526 218; 525 623; 525 362; 524 289

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ trống lần lượt là:

$$25\,050 = \dots + 5\,000 + \dots$$

- A. 50 và 20 000 B. 25 000 và 50 C. 50 và 25 000 D. 20 000 và 50

Câu 6. Số thích hợp điền vào ô trống để $264 : \square = 22$ là:

- A. 20 B. 12 C. 22 D. 21

Câu 7. Có 23 518 người đến tham gia lễ hội ẩm thực. Hỏi lễ hội có khoảng bao nhiêu nghìn người?

- A. 24 000 B. 23 500 C. 23 000 D. 20 000

Câu 8. Số trung bình cộng của hai số bằng 50. Biết một trong hai số đó bằng 46. Số hạng còn lại là:

- A. 48 B. 100 C. 54 D. 96

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. Hoàn thành bảng sau.

Số gồm	Viết số
3 chục nghìn, 5 nghìn, 1 trăm, 8 chục và 2 đơn vị	
6 trăm nghìn, 2 chục nghìn, 7 trăm và 5 đơn vị	
4 triệu, 3 trăm nghìn, 5 nghìn và 8 đơn vị	
2 chục triệu, 2 triệu, 3 trăm nghìn, 9 chục nghìn, 1 nghìn, 2 chục, 5 đơn vị	

Bài 2. Điền dấu thích hợp vào chỗ trống.

$$100\ 000 \dots 99\ 999$$
$$34\ 125 \times 12 \dots 2 \times 34\ 125 \times 6$$
$$275 \dots 275\ 000 : 100$$



$$25\ 526 \dots 35\ 625$$
$$52\ 300 + 48\ 600 \dots 48\ 600 + 51\ 300$$
$$215 \times 8 + 385 \times 8 \dots 8 \times 600$$



Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ☐

☐

a) 1 là số tự nhiên bé nhất.

☐

b) Trong số 80 080 080, các chữ số 8 có giá trị là 80.

☐

c) Từ các thẻ số 9, 0, 4, 8, 2 lập được số bé nhất có 5 chữ số khác nhau là: 20 489.

☐

d) Số 26 106 thuộc dãy số 1, 3, 5, 7, 9, ...

Bài 4: Tính giá trị của mỗi biểu thức sau:

a) $8\ 615 - 416 \times 5$

=
=
=

b) $(536 - 184) : 22$

=
=
=

c) $108 \times 12 + 3\ 136 : 14$

=
=
=

d) $2\ 371 \times 43 + 2\ 371 \times 57$

=
=
=



Bài 6. Trong tiết học câu lạc bộ Mỹ thuật, với chủ đề “Làm tranh treo tường”, nhóm của bạn Vân chọn làm sản phẩm từ các loại lá cây khô. Cứ 30 lá cây khô, các bạn làm ra 2 bức tranh. Hỏi nhóm làm 8 bức tranh như thế thì cần bao nhiêu lá cây khô?



Bài giải

Bài 7. Rùa hơn gấu 26 tuổi, 3 năm nữa số tuổi của cả rùa và gấu là 50. Tính tuổi hiện nay của mỗi con vật.

Bài giải

